

Số: 27 /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 02 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### **Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025.**

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012, Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

a) Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDDL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

b) Đổi mới phương thức triển khai, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

#### **2. Yêu cầu**

a) Bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tư pháp về các lĩnh vực PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật bảo đảm tính toàn diện, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực gắn với thực hiện có hiệu quả các phong trào, kế hoạch đề hưởng ứng, chào mừng các sự kiện lớn của đất nước và nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương trong năm 2025.

b) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, cán bộ pháp chế, phòng, ban, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL.

c) Triển khai các nhiệm vụ phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, có trọng tâm, trọng điểm theo hướng đổi mới, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở. Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

## II. NỘI DUNG

### 1. Công tác triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, định hướng của Trung ương, Bộ Tư pháp về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.
- Tiến độ thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

### 2. Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật

*2.1. Tham mưu tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp.*

- a) Đơn vị chủ trì: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (gọi tắt Hội đồng).
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.
- c) Tiến độ thực hiện: Theo chỉ đạo của Trung ương.
- d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết; báo cáo sơ kết, tổng kết; hội nghị/hội thảo đánh giá kết quả được tổ chức....

*2.2. Tổ chức triển khai, quán triệt các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024, năm 2025 (kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10) (có Kế hoạch riêng).*

- a) Đơn vị thực hiện: Hội đồng.
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.
- c) Tiến độ thực hiện: Quý II - IV/2024.
- d) Sản phẩm: Hội nghị triển khai, quán triệt.

*2.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi và in ấn, cấp phát tài liệu để thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, đổi mới, nâng cao hiệu quả PBGDPL, trong đó có các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024, năm 2025 (kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10) và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.*

- a) Đơn vị chủ trì: Hội đồng.
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.

c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; báo cáo, tài liệu liên quan.

*2.4. Tổ chức triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 trên địa bàn tỉnh (có Kế hoạch riêng)*

a) Đơn vị tham mưu: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.

c) Sản phẩm: Kế hoạch, Báo cáo.

*2.5. Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; triển khai, tập huấn, bồi dưỡng pháp luật nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.*

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.

c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.

d) Sản phẩm: Quyết định công nhận, miễn nhiệm, kiện toàn báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; văn bản, tài liệu, các hội nghị.

*2.6. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp*

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện và các đơn vị có liên quan.

c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.

d) Sản phẩm: Quyết định kiện toàn.

*2.7. Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về PBGDPL tại cơ sở; lựa chọn và triển khai một số mô hình điểm về PBGDPL theo tinh thần huy động nguồn lực xã hội tham gia.*

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan.

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; hội nghị/tọa đàm hướng dẫn xây dựng, nhân rộng mô hình; báo cáo kết quả.

*2.8. Đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ*

*trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường gắn với việc tham gia nghiên cứu, đề xuất góp ý các văn bản sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới.*

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND cấp huyện.
- c) Tiến độ thực hiện: Theo hướng dẫn của Trung ương.
- d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

*2.9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.*

2.9.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Trang thông tin PBGDPL tỉnh Thanh Hóa, tiến hành chia sẻ, kết nối, liên thông thông tin với Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (quản trị nội dung), Văn phòng UBND tỉnh (quản trị kỹ thuật).
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND cấp huyện (phối hợp và triển khai trên trang thành phần của cơ quan, đơn vị mình).
- c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- d) Sản phẩm: Các thông tin, dữ liệu về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và trên Trang thông tin PBGDPL của tỉnh được tích hợp, liên thông nhằm hình thành kho dữ liệu PBGDPL dùng chung trên cả nước.

2.9.2. Xây dựng tin, bài, các sản phẩm, tài liệu, ấn phẩm PBGDPL để truyền thông và đăng tải trên trang Phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh/trang thành phần của sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện.

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (quản trị nội dung), Văn phòng UBND tỉnh (quản trị kỹ thuật).
- b) Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.
- c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- d) Sản phẩm: Các tin bài được đăng tải (mỗi quý các các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện có ít nhất 02 tin, bài, các sản phẩm, tài liệu, ấn phẩm PBGDPL được đăng tải trên Trang Phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh).

*2.10. Triển khai Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp và Đài Phát*

thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa về “thông tin, truyền thông công tác PBGDPL và hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2023-2028”.

a) Đơn vị chủ trì: Hội đồng.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan báo chí, Đài phát thanh, truyền hình tỉnh.

c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.

d) Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo; chương trình truyền thông được thực hiện, tin/bài, sản phẩm truyền thông trên các báo, đài, trang thông tin điện tử.

*2.11. Triển khai thực hiện các kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai Đề án của Thủ tướng Chính phủ.*

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung theo Quyết định, Kế hoạch đã được UBND phê duyệt và ban hành:

- Quyết định 1342/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

- Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 21/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL” theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số:

1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 phê duyệt Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028”; Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các Quyết định, Kế hoạch triển khai các đề án: “Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” giai đoạn 2021 - 2025, “Phòng ngừa, giải quyết đình công, tập trung đông người trái pháp luật, phá rối an ninh trật tự của người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025”, “phát huy vai trò của lực lượng quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”, “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025”, Đề án về việc triển khai công tác tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hóa trong tang lễ vùng đồng bào Mông tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025, Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

*2.12. Đẩy mạnh tuyên truyền PBGDPL đối với các quy định về Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo các Kế hoạch của UBND tỉnh.*

- a) Đơn vị chủ trì: Thanh tra tỉnh và các đơn vị được giao.
- b) Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện.
- b) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- c) Sản phẩm: Văn bản, kế hoạch, hội nghị tập huấn, hội thảo được tổ chức; báo cáo và các tài liệu khác có liên quan...

*2.13. Triển khai các nhiệm vụ tuyên truyền về Tiếp cận thông tin*

- a) Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- b) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- c) Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, hội nghị, báo cáo...

### **3. Công tác hòa giải ở cơ sở**

*3.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, giải đáp kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, cử tri về những nội dung thuộc lĩnh vực hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.*

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.
- d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, giải đáp, trả lời kiến nghị.

*3.2. Truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Thanh Hóa, báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng.*

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- d) Sản phẩm: Các chương trình truyền thông, tin, bài được phát sóng, đăng tải.

*3.3. Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 136/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 28/5/2024 ban hành kèm theo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.*

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- d) Sản phẩm: Thực hiện theo Quyết định số 136/KH-UBND của UBND tỉnh.

*3.4. Xây dựng, phát hiện và nhân rộng các Mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả*

- a) Đơn vị thực hiện: UBND cấp huyện.
- b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên; các cơ quan, đơn vị có liên quan khác.
- c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- d) Sản phẩm: Quyết định công nhận, báo cáo kết quả hoạt động của mô hình điển hình.

#### **4. Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

*4.1. Tiếp tục triển khai thực hiện đánh giá, công nhận các nhiệm vụ về*

*cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Thẩm định kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.*

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
- b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; UBND cấp huyện.
- c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản thẩm định, báo cáo kết quả.

*4.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn, biên soạn các tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn tiếp cận pháp luật*

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- d) Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức bằng hình thức phù hợp; báo cáo kết quả.

*4.3. Tổng hợp các vướng mắc, khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, địa phương báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp*

- a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- c) Tiến độ thực hiện: Trong năm 2025.
- d) Sản phẩm: Công văn, báo cáo.

**5. Kiểm tra, khảo sát, đánh giá hoạt động thuộc lĩnh vực PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Tiếp cận thông tin (có kế hoạch riêng)**

- a) Đơn vị chủ trì: Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; UBND cấp huyện.



c) Tiến độ thực hiện: Theo Kế hoạch.

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản về kiểm tra; Báo cáo/Thông báo kết quả kiểm tra; văn bản, tài liệu phục vụ kiểm tra.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan; các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tư pháp**

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung được giao của Kế hoạch này.

- Thực hiện vai trò, nhiệm vụ cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh. Tổng hợp kết quả triển khai và báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề phát sinh để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

#### **2. Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

Tăng cường phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương xây dựng các chương trình truyền thông PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tiếp cận thông tin, đề đăng tải, phát sóng các tin, bài thông tin tuyên truyền các nội dung pháp luật theo Kế hoạch này và thực tiễn thi hành pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống xã hội với thời lượng, khung giờ phù hợp; tăng thời lượng phát thanh, truyền hình để tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành.

#### **3. Sở Tài chính**

Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hướng dẫn việc bố trí, sử dụng, quyết toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

#### **4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh**

Căn cứ vào kế hoạch này và tình hình cụ thể của mỗi tổ chức, xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật ban hành có liên quan đến hội viên, đoàn

viên, thanh niên trực thuộc, đặc biệt đến người dân ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp; tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022 - 2027 của tỉnh và những Đề án, Chương trình PBGDPL do đơn vị mình chủ trì; nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, có hiệu quả trong công tác PBGDPL ở cơ sở; tích cực vận động, chỉ đạo lực lượng tổ chức mình tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

### **5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh**

- Tăng cường công tác PBGDPL thông qua các hoạt động truy tố, xét xử, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, Thi hành án dân sự; lựa chọn các vụ án có tính giáo dục cao để tổ chức xét xử lưu động nhằm PBGDPL cho người tham dự phiên tòa và Nhân dân.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn chuyên sâu các văn bản pháp luật có liên quan cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

### **6. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và cơ quan, tổ chức liên quan**

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị để xây dựng kế hoạch triển khai, đẩy mạnh tuyên truyền luật và các văn bản dưới luật theo lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực phụ trách; bố trí kinh phí, tổ chức các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025 phù hợp với điều kiện thực tế; chủ động tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân về các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

### **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tế địa phương để xây dựng kế hoạch (*trước ngày 20/02/2025*), tổ chức và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Bố trí kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính Thông tư 56/2023/TT-BTC lập dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện bố trí kinh phí đảm bảo triển khai các công tác này (Tạo điều kiện bố trí kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật ở cấp xã, đảm bảo tối thiểu 10 triệu cho 01 đơn vị cấp xã/01 năm).

Trên đây là Kế hoạch Phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng (trước

ngày 16/6/2025), báo cáo hàng năm (lần 01) trước ngày 11/11/2025, báo cáo năm chính thức (lần 2) trước ngày 10/01/2026 gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các cơ quan: Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Cục THADS tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh;
- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature in blue ink)*

**Nguyễn Văn Thi**